TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 28/2024/DSST
Ngày: 19 - 3 - 2024
V/v TR chấp HĐ mua bán.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TRÀ VINH

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có
***Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Diệp H Tân
***Các Hội thẩm nhân dân*:**
Ông Huỳnh Văn Inh
Ông Trần Văn Hiểu
***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Huê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phúc Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 34/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2023 về "TR chấp hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXX-ST, ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự.

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1977 (vắng mặt có lý do)
Địa chỉ: số 269/1 ấp Thạnh A, xã Tân P, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.
Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn T: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1960 (vắng mặt có lý do)
Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1981 (vắng mặt không có lý do)
Bà Lê Thị Cẩm H (vắng mặt không có lý do)
Cùng địa chỉ: Ấp Xẻo R, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/9/2023 và lời khai tại tòa bà Trần Thị Đ người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Nguyên trước đây vợ cH ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị cẩm H có đến đại lý thức ăn thủy sản T Nhàn, do ông Lê văn T làm chủ mua thức ăn nuôi tôm nhiều lần, ngày 08/11/2022 đôi bên kết sổ thì ông C, bà Cẩm H còn nợ đại lý thức ăn T Nhàn 107.239.000 đồng, ông C, bà Cẩm H cam kết sẽ trả nợ cho đại lý T Nhàn trong thời hạn 03 tháng, nhưng ông C, bà Cẩm H không chịu trả nơ.

Nay bà Trần Thị Đ yêu cầu ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Cẩm H phải có trách nhiệm trả cho ông Lê Văn T số nợ gốc 107.239.000 đồng và tính lãi từ ngày 18/11/2022 đến ngày 22/9/2023 là 9.225.000 đồng.

Quan điểm của Kiểm sát viên về tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, nhận thấy: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật Tố tụng về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Riêng bị đơn không chấp hành theo quy đinh pháp luật.

Về nội dung vụ án: Việc bị đơn có thỏa thuận với đại lý T Nhàn để mua thức ăn nuôi tôm ghi nợ là có thật, ngày 08/11/2022 ông C, bà Cẩm H có làm giấy xác nhận nợ cho đại lý thức ăn T Nhàn số tiền 107.239.000 đồng, ông C, bà Cẩm H cam kết sẽ trả nợ cho đại lý T Nhàn trong thời hạn 03 tháng, nhưng ông C, bà Cẩm H không chịu trả nơ.

Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ, giấy xác nhận nợ ngày 08/11/2022 của ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Cẩm H.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 434, Điều 440 Bộ luật Dân sự.

Áp dụng Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn T.

Buộc ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Cẩm H phải có trách nhiệm trả cho ông Lê Văn T số tiền 107.239.000 đồng và lãi thỏa thuận 10%/năm.

Ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Cẩm H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tR luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] *Về tố tụng:* Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, riêng bị đơn ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Cẩm H vắng mặt không rõ lý do; Căn cứ

khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] *Về quan hệ tR chấp:* Vụ án TR chấp hợp đồng mua bán; Căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu không có thay đổi bổ sung, sửa chữa gì thêm.

[3] Nhận thấy; theo lời trình bày của bà Trần Thị Đ, ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Cẩm H là người chăn nuôi tôm, ông C, bà H đến đại lý thức ăn T Nhàn do ông Lê Văn T làm chủ hợp đồng mua thức ăn nuôi tôm nhiều lần ghi nợ, sau khi thu hoạch tôm ông C, bà H không trả nợ tiền mua thức ăn cho ông Lê Văn T, ngày 08/11/2022 ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Cẩm H làm giấy xác nhận nợ cho đại lý thức ăn T Nhàn số tiền mua thức ăn nuôi tôm 107.239.000 đồng và cam kết sẽ trả đủ số tiền mua thức ăn nuôi tôm cho ông T trong thời hạn 03 tháng, nhưng ông C, bà H không chịu trả. Bà Trần Thị Đ yêu cầu ông C, bà H phải có trách nhiệm trả tiền mua thức ăn nuôi tôm cho ông Lê Văn T nợ gốc 107.239.000 đồng và tính lãi 10%/năm tính từ ngày 08/11/2022 đến ngày 22/9/2023 bằng 9.225.000 đồng.

Riêng đối với ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Cẩm H là bị đơn trong vụ án mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông C, bà Cẩm H cố tình vắng mặt không rõ lý do.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp quy định của pháp luật, có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ, giấy xác nhận nợ ngày 08/11/2022 của ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Cẩm H.

Xét đơn yêu cầu khởi kiện ông Lê Văn T là có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ Điều 430, Điều 434, Điều 440 Bộ luật Dân sự.

Buộc ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Cẩm H phải có trách nhiệm trả nợ tiền mua thức ăn nuôi tôm cho ông Lê Văn T 107.239.000 đồng và phần lãi suất 10%/năm tính từ 08/11/2022 đến ngày 08/9/2023 là 10 tháng, 14 ngày bằng 9.225.000 đồng. Cộng chung hai khoản là 116.464.000 đồng.

[4] ***Về án phí:*** Ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Cẩm H phải nộp 5.823.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho ông Lê Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.900.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 430, Điều 434, Điều 440 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn T.

Tuyên xử: Buộc ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Cẩm H phải có trách nhiệm trả nợ tiền mua thức ăn nuôi tôm cho ông Lê Văn T 116.464.000 đồng.

Trong đó: Nợ gốc: 107.239.000 đồng (một trăm linh bảy triệu, hai trăm ba mươi chín nghìn đồng).

Lãi: 9.225.000 đồng (chín triệu, hai trăm hai mươi hai nghìn đồng, tính từ ngày 08/11/2022 đến ngày 08/9/2023)

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Cẩm H phải nộp 5.823.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Lê Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.900.000 đồng, theo biên lai thu tiền số: 0018777 ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú, để xin Tòa án cấp trên xét xử lại phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Châu Thành;
-THADS huyện Châu Thành;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

Diệp H Tân